

Bản án số: **01/2020/HS-ST**
Ngày: 22-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vương Minh Tân

2. Ông Hà Hữu Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÂM ĐẠI N**, sinh ngày 25 tháng 11 năm 1986, tại tỉnh Tuyên Quang; Nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Xóm L, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lâm Sơn D (Đã chết) và con bà Phạm Thị L, sinh năm 1967.

Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ nhất.

Vợ: Lương Thị D, sinh năm 1990;

Con: Có 01 người con sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là người sử dụng ma túy, nên Lâm Đại N, sinh năm 1986 cư trú tại xóm L, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang thường mua ma túy của người không biết tên và địa chỉ về để sử dụng cho bản thân. Khoảng 14 giờ ngày 23/10/2019 Nam một mình đi xe ôm từ nhà ra khu vực Bến xe khách T với mục đích mua ma túy (Heroin) để bản thân sử dụng. Khi đến Bến xe khách T, N gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ và hỏi mua được 01 (Một) gói nhỏ Heroin được gói bên ngoài bằng lớp giấy

màu trắng với số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). N cầm gói Heroin cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi xe ôm tìm chỗ vắng người để sử dụng. 17 giờ cùng ngày khi đến gần khu vực vòng xuyên Tỉnh đội T thuộc tổ xx, phường T, thành phố T, N xuống xe đi bộ thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Tuyên Quang phối hợp với Tổ công tác của Công an thành phố T đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang; thu giữ trong túi quần bên phải của N đang mặc 01 (Một) gói nhỏ được gói bên ngoài bằng lớp giấy màu trắng và N khai nhận đó là ma túy loại Heroin.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Lâm Đại N, kết quả: (+) dương tính (có chất ma túy trong cơ thể Nam); N khai ngày 22/10/2019 đã sử dụng ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 720/GĐKTHS ngày 25/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong gói nhỏ thu giữ của Lâm Đại N gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin, số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 0,189g (Không phải một tám chín gam).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên các mép dán có chữ ký của Lâm Đại N, chữ ký của giám định viên và 05 hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, bên trong có 0,169 gam Heroin (sau khi đã lấy mẫu giám định) là vật chứng của vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, Lâm Đại N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của N còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS-TP, ngày 02 tháng 01 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố Lâm Đại N về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo N tiếp tục khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để bản thân sử dụng chứ không bán cho ai, nhưng khi đang giấu ma túy loại Heroin trong túi quần bên phải đang mặc thì bị phát hiện và bắt giữ. Bị cáo có trực tiếp chứng kiến niêm phong và mở niêm phong bì ma túy đã thu giữ trên người của bị cáo. Bị cáo không có ý kiến gì về kết quả giám định 01 phong bì đựng ma túy đã thu giữ trên người của bị cáo và không yêu cầu giám định lại; Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố bị cáo là đúng tội, không oan.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lâm Đại N và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Lâm Đại N phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.
- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.
- Xử phạt: Bị cáo Lâm Đại N từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/10/2019.

Bị cáo là người nghiện ma túy; bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa chất ma túy loại Heroin.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo N được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo N không có ý kiến tranh luận gì với nội dung luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ nhất để sớm về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định, nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ ngày 23/10/2019, tại tổ xx, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Lâm Đại N, sinh năm 1986 cư trú tại xóm L, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,189g (Không phải một tám chín gam) Heroin mục đích để sử dụng thì bị Cảnh sát cơ động và Công an thành phố T bắt quả tang. Bị cáo N đã tàng trữ 0,189g (Không phải một tám chín gam) ma túy loại Heroin là thuộc trường hợp tàng trữ Heroin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, truy tố Lâm Đại N về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo N nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; việc sử dụng ma túy trái phép có ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân và kinh tế gia đình, gây mất trật tự ở địa phương, nhưng bị cáo vẫn cố ý sử dụng ma túy trái phép dẫn đến tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng do lỗi cố ý, nên cần xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật và cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo N tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do vậy, xử phạt bị cáo N mức án như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, đề nghị tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ pháp luật.

Bị cáo N là người nghiện ma túy; bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

[3] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[4] Về vật chứng: 01 (Một) phong bì đựng ma túy loại Heroin đã niêm phong. Xét thấy đây là vật cấm lưu hành trái phép, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo N thì ngày 06/11/2019, Công an thành phố Tuyên Q đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 000778/QĐ-XPVPHC bằng hình thức *Cảnh cáo* là có căn cứ pháp luật, nên không xem xét, giải quyết trong cùng vụ án.

[6] Đối với người đàn ông, theo N khai nhận là người đã bán Heroin cho N ở khu vực bến xe khách T, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo **Lâm Đại N** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

2. *Xử phạt*: Bị cáo Lâm Đại N 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 23 tháng 10 năm 2019.

3. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì đựng ma túy loại Heroin đã niêm phong, trên các mép dán có chữ ký của Lâm Đại N, chữ ký của Giám định viên, 05 (Năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang bên trong có 0,169 gam Heroin (tình trạng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang lập ngày 02/01/2020).

4. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lâm Đại N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo Lâm Đại N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Tuyên Quang;
- Công an TP. Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Anh Tuấn

